

Số: 41 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 04 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Xây dựng

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1686/SXD-QLXD ngày 26/4/2019 của Sở Xây dựng đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Quy định, Tờ trình;
2. Văn bản tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Quyết định; Văn bản số 722/STTTT-BCXBTTC ngày 24/4/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc tổng hợp ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bản sao văn bản góp ý của các cơ quan về dự thảo Quyết định.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi thẩm định là đầy đủ.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Như nội dung góp ý của Sở Tư pháp tại khoản 1 Mục III Văn bản số 1000/STP-XDPBPL ngày 15/4/2019 về việc góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Nội dung dự thảo Quy định không điều chỉnh về “trình tự, thực hiện thủ tục cấp giấy phép xây dựng theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông”. Trên cơ sở nội dung dự thảo được xây dựng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định như sau: “Quyết định này quy định một số nội dung liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tương tự về đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Quy định, để phù hợp hơn, đề nghị sửa như sau:

“2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Thực hiện Kết luận kiểm tra số 41/KL-KTrVB ngày 10/12/2018 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp. Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó...*”, việc cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm thay thế Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND là phù hợp.

3. Về nội dung các dự thảo

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại phần căn cứ pháp lý ban hành, căn cứ Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị:

- Trình bày các căn cứ là văn bản Luật thống nhất như sau:

“*Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015*”.

- Tại căn cứ thứ 2, bỏ dấu chấm (.) cuối dòng vì thừa. Đồng thời, trình bày đầy đủ năm ban hành của Luật (năm 2015).

- Tại căn cứ thứ 14 và 15, đề nghị bổ sung cụm từ “*Bộ trưởng*” trước cụm từ “*Bộ Xây dựng*” và “*Bộ Thông tin và Truyền thông*”.

b) Tại Điều 3

Ngày 10/4/2019 Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 673/NQ-UBTVQH14 về việc thành lập, giải thể, điều chỉnh địa giới hành chính một số đơn vị hành chính cấp xã và thành lập thành phố Long Khánh thuộc tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 1/6/2019). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo theo dõi đề quy định đối tượng phù hợp hơn như sau:

“**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Giao thông Vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp, Khu công nghệ cao công nghệ sinh học; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.”

3.2. Đối với dự thảo Quy định

a) Các quy định từ Điều 3 đến Điều 6

Theo nội dung giải trình của Sở Xây dựng thì những nội dung đã được quy định cụ thể tại Luật Xây dựng năm 2014; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp Giấy phép xây dựng và các văn bản pháp luật khác của Trung ương và cơ quan soạn thảo chỉ tập hợp lại để đưa vào quy định tạo thuận lợi cho cơ quan nhà nước, cá nhân khi thực hiện.

Tuy nhiên, để quy định viện dẫn phù hợp, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý một số nội dung sau: Không liệt kê các nội dung ngoài các nội dung được quy định tại điều được viện dẫn. Việc thực hiện cấp giấy phép xây dựng còn liên quan về các ngành, lĩnh vực khác như công thương, văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin truyền thông. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý cân nhắc thêm quy định về viện dẫn tránh trường hợp viện dẫn để liệt kê các quy định của Trung ương nhưng không đầy đủ tại văn bản pháp luật của địa phương.

Theo đó, tại khoản 1 Điều 3, đề nghị bỏ đoạn “và các quy định liên quan”. Tại Điều 4 và Điều 5 nội dung chỉ thực hiện viện dẫn đến một văn bản của Trung ương và không liệt kê các nội dung cụ thể, do đó đề nghị bỏ.

- Tại Điều 6, để phù hợp hơn đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung quy định như sau:

“1. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình trong đô thị

Thực hiện theo Điều 91 Luật Xây dựng năm 2019 và Điều 40 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (viết tắt là Nghị định số 59/2015/NĐ-CP) như sau:

a)...”

Trình bày tương tự đối với các khoản còn lại.

b) Tại Điều 11

- Tại điểm a khoản 4, đoạn “căn cứ vào Quy định về quản lý quy hoạch... cấp huyện ban hành”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật quy hoạch đô thị năm 2009 và khoản 2 Điều 2 Thông tư số 15/2016/TT-BXD, đề nghị sửa như sau: “căn cứ vào Quy định về quản lý quy hoạch, kiến trúc do cơ quan có thẩm quyền ban hành để làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng”. Đồng thời, để thống nhất nội dung quy định đề nghị bỏ cụm từ “Quy chế” tại điểm b khoản 4.

- Tại điểm b khoản 6, cơ quan soạn thảo viện dẫn đoạn “công trình quy định tại điểm a khoản 5 Điều này”. Tuy nhiên, khoản 5 quy định về nhà ở riêng lẻ được miễn cấp giấy phép xây dựng. Do đó, đề nghị viện dẫn quy định chính xác hơn (điểm a khoản 6 Điều này).

c) Tại Điều 17, về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại để điều chỉnh quy định phù hợp hơn vì nội dung dự thảo Quy định không còn điều chỉnh đến giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép xây dựng theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

d) Tại điểm a khoản 1 Điều 19, để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Tổ chức triển khai, tập huấn và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cơ quan, cá nhân thực hiện cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh”.

Đồng thời, bỏ điểm g khoản 1 Điều 19 vì nội dung thực hiện cấp giấy phép xây dựng theo cơ chế một cửa liên thông không còn điều chỉnh tại dự thảo Quyết định. Tương tự, đối với nội dung quy định trách nhiệm của Sở Nội vụ tại khoản 6 về triển khai cơ chế một cửa liên thông.

đ) Tại Điều 20, đề nghị trình bày đầy đủ tên, cơ quan ban hành Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND.

e) *Một số nội dung lưu ý thêm:* Sau khi hoàn thiện dự thảo Quy định theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (bỏ một số quy định điều kiện, hồ sơ, cấp giấy phép xây dựng...), đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát nội dung dự thảo để điều chỉnh các quy định có thực hiện dẫn chiếu đến các điều, khoản của dự thảo, đảm bảo quy định dẫn chiếu chính xác nội dung cần quy định dẫn chiếu (Điều 15). Đồng thời, rà soát các điều có quy định đến trách nhiệm thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế 1 cửa, một cửa liên thông để điều chỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Quy định.

Đối với quy định giải thích từ ngữ tại Điều 2, trường hợp các từ ngữ được giải thích không được sử dụng hoặc chỉ sử dụng một lần sau khi cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung quy định theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bỏ để phù hợp hơn (trừ trường hợp đó là thuật ngữ phức tạp có thể hiểu khác nhau).

4. Về Tờ trình

a) Tại phần tên Tờ trình, để phù hợp theo quy định về nội dung Tờ trình theo mẫu số 3 phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị sửa cụm từ “**Về việc phê duyệt Quyết định**” thành “**Dự thảo Quyết định**”.

b) Đối với nội dung về sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung về sự cần thiết tiếp tục phải ban hành Quyết định nhằm thay thế Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND để thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình tại địa phương.

c) Tại Mục III, nội dung về quá trình xây dựng đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày phù hợp hơn (các bước xây dựng Quyết định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Binh - TĐ2019)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Triết Như Vũ